



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số/No: 365749 / QC-PTN

- Tên mẫu thử / Name of sample: Bột ăn dặm Metacare Tôm Phô mai Củ dền & Olive
- Ký hiệu mẫu / Sample No.: 2019/0429-3/HS1
- Tình trạng mẫu/ Status of sample: 01 gói
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving: 24/07/2019
- Nơi gửi mẫu/ Customer: Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nutricare
- Thời gian thử nghiệm/ Test duration: Từ ngày/ From: 24/07/2019 đến ngày/To: 26/08/2019
- Nơi thử nghiệm/Place of testing: Phòng TN Hóa Sinh- 37 Phạm Tuấn Tài, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

STT Item	Tên chỉ tiêu thử Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1	Salmonella* /25g		TCVN 4829:2005	KPH
2	Coliforms*	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (< 1,0 x 10 ¹)
3	Ochratoxin A	µg/kg	HD/HS1/153	KPH (LOD = 0,2)
4	Patulin*	µg/kg	HD/HS1/146	KPH (LOD = 1,0)
5	Fumonisin	µg/kg	HD/HS1/164	KPH (LOD =10,0)
6	Deoxynivalenol-DON	µg/kg	HD/HS1/145	KPH (LOD =10,0)
7	Zearalenone	µg/kg	HD/HS1/152	KPH (LOD =1,0)
8	Aflatoxin B1	µg/kg	HD/HS1/003	KPH (LOD = 0,1)
9	Aflatoxin M1	µg/kg	HD/HS1/111	KPH (LOD = 0,02)
10	Melamin	mg/kg	TCVN 9048:2012	KPH (LOD = 0,001)
11	Thiếc	mg/kg	TCVN 7730:2007	KPH (LOD = 0,2)
12	Thủy ngân*	mg/kg	TCVN 7604:2007	KPH (LOD = 0,05)
13	Chi*	mg/kg	AOAC 999.11.2012	KPH (LOD = 0,02)
14	Cadimi*	mg/kg	AOAC 999.11.2012	KPH (LOD = 0,02)

Ghi chú: (*) là các chỉ tiêu đã được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025:2005).
KPH là không phát hiện.

Thử nghiệm viên
Analyst

Nguyễn Thị Mây

Phòng Thử nghiệm Hóa sinh
Biochemical Testing Lab.

Lê Thị Việt Hồng

Hà Nội, ngày 26 tháng 08 năm 2019

Giám đốc
Director



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Quốc Quân



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số/No: 36551/19 / QC-PTN 112

- Tên mẫu thử / Name of sample: Bột ăn dặm Metacare Tôm Phô mai Củ dền & Olive
- Ký hiệu mẫu / Sample No.: 2019/0429-1/HS1
- Tình trạng mẫu/ Status of sample: 01 gói
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving: 24/07/2019
- Nơi gửi mẫu/ Customer: Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nutricare
- Thời gian thử nghiệm/ Test duration: Từ ngày/ From: 24/07/2019 đến ngày/To: 26/08/2019
- Nơi thử nghiệm/Place of testing: Phòng TN Hóa Sinh- 37 Phạm Tuấn Tài, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

STT Item	Tên chỉ tiêu thử Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
1	Protein*	g/100g	TCVN 8099-1:2015	15,45
2	Béo *	g/100g	TCVN 7084:2010	11,04
3	Carbohydrate	g/100g	Food energy method of analysis and conversion factor	63,1
4	FOS + Inulin	g/100g	HD/HS1/074	3,85
5	Năng lượng	Kcal/100g	Food energy method of analysis and conversion factor	412,5
6	DHA	mg/100g	HD/HS1/154	18,9
7	MUFA	mg/100g	HD/HS1/154	501,5
8	PUFA	mg/100g	HD/HS1/154	148,0
9	Vitamin A	IU/100g	HD/HS1/077	887,7
10	Vitamin D3	IU/100g	HD/HS1/041	239,0
11	Vitamin E*	IU/100g	HD/HS1/040	7,58
12	Vitamin K1	µg/100g	HD/HS1/077	16,04
13	Vitamin C*	mg/100g	HD/HS1/018	70,8
14	Vitamin B1*	µg/100g	HD/HS1/039	922,3
15	Vitamin B2 *	µg/100g	HD/HS1/042	475,9
16	Niacin*	µg/100g	HD/HS1/045	9450,0
17	Pantothenic acid	µg/100g	HD/HS1/048	2711,0
18	Vitamin B6*	µg/100g	HD/HS1/116	804,4
19	Folic acid	µg/100g	HD/HS1/047	120,11
20	Biotin	µg/100g	HD/HS1/051	12,18
21	Vitamin B12*	µg/100g	HD/HS1/049	1,13

(Tiếp theo trang 1)

STT Item	Tên chỉ tiêu thử Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test methods	Kết quả Results
22	Taurine*	mg/100g	HD/HS1/057	28,5
23	Iot	µg/100g	TCVN 7080:2002	81,19
24	Nucleotides	mg/100g	AOAC 2011.21.2012	32,5
25	Natri*	mg/100g	AOAC 2011.14.2012	111,8
26	Kali*	mg/100g	AOAC 2011.14.2012	252,4
27	Photpho*	mg/100g	TCVN 9043:2012	310,7
28	Canxi*	mg/100g	TCVN 6838:2011	398,0
29	Magie	mg/100g	AOAC 986.15.1012	76,6
30	Kẽm*	mg/100g	AOAC 999.11.2012	4,22
31	Sắt*	mg/100g	AOAC 999.11.2012	8,01
32	Đồng*	µg/100g	AOAC 999.11.2012	161,7
33	Mangan	µg/100g	AOAC 986.15.1012	642,7
34	Selenium	µg/100g	AOAC 986.15.2012	16,6
35	Molypden	µg/100g	AOAC 986.15.2012	8,5
36	Crom	µg/100g	AOAC 986.15.1012	9,88
37	Lactobacillus + bifidobacterium	CFU/100g	HD/HS1/148	1,8 x 10 ⁸


Ghi chú: (*) là các chỉ tiêu đã được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025:2005).
KPH là không phát hiện.

Thử nghiệm viên
Analyst

Phòng Thử nghiệm Hóa sinh
Biochemical Testing Lab.

Hà nội, ngày 26 tháng 08 năm 2019

Giám đốc
Director



Nguyễn Thị Mỹ



VILAS 71



Lê Thị Việt Hồng



TRUNG TÂM
CHỨNG NHẬN
PHÙ HỢP

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đỗ Quốc Quân